TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN NAM** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 152/2024/QĐST-DS	*Hàm Thuận Nam, ngày 20 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 419/2024/TLST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hoàng Y, sinh năm 1964.

Nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện N, tỉnh B.

Bị đơn: Ông Lê Văn C, sinh năm 1945.
Bà Vũ Thị Y1, sinh năm 1952.

Cùng cư trú: Thôn G, xã T, huyện N, tỉnh B.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Vũ Thị Y1 là ông Lê Văn C, sinh năm 1945. Địa chỉ: Thôn G, xã T, huyện N, tỉnh B. (theo văn bản ủy quyền đề ngày 04/12/2024).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về thực hiện nghĩa vụ trả tiền:

Ông Lê Văn C và bà Vũ Thị Y1 có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Hoàng Y số tiền 460.000.000 (Bốn trăm sáu mươi triệu) đồng - đây là số tiền ông Lê Văn C và bà Vũ Thị

Y1 đã vay và hiện còn nợ của bà Nguyễn Thị Hoàng Y theo "Giấy mượn tiền" đề ngày 15/01/2019 có chữ ký, chữ viết họ tên "Lê Văn C", "Vũ Thị Y1".

2.2. Về án phí:

- Bà Nguyễn Thị Hoàng Y không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.
- Ông Lê Văn C và bà Vũ Thị Y1 được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Hàm Thuận Nam;*
- *Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Nam;*
- *Lưu: hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Đỗ Quốc Hội